

Thái nguyên, ngày 27 tháng 3 năm 2023

Số: 02 /BC-HĐQT

BÁO CÁO
CỦA HĐQT TẠI ĐHCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần xi măng Quán Triều, Hội đồng quản trị xin trân trọng báo cáo với Đại hội đồng Cổ đông về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và định hướng hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2023.

ĐÁNH GIÁ CHUNG:

Năm 2022, tình hình thế giới tiếp tục biến động phức tạp, khó lường. Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt; xung đột Nga - Ukraine kéo dài; lạm phát thế giới tăng cao, xu hướng tăng lãi suất, thắt chặt chính sách tiền tệ, tài khóa và hậu quả của đại dịch COVID-19 dẫn đến suy giảm tăng trưởng kinh tế toàn cầu; rủi ro tài chính, tiền tệ, mất an ninh năng lượng, lương thực đang hiện hữu... Nhưng tác động bởi dịch ngầm sâu, Doanh nghiệp ngành xi măng gặp nhiều khó khăn, thách thức phải giải quyết. Xuất khẩu Clinker không đi được do Trung Quốc thực hiện chính sách Zero Covid, thị trường xi măng cung vượt cầu, nguồn cung xi măng cao, các nhà máy xi măng trong nước phải dừng hoạt động do dư thừa Clinker trong khi nhu cầu tiêu thụ xi măng giảm, khiến áp lực cạnh tranh thị trường nội địa càng khốc liệt hơn trong nước, áp lực lạm phát tăng cao; giá xăng dầu, nguyên vật liệu biến động mạnh, ảnh hưởng lớn đến nhiều ngành, lĩnh vực, trong đó có hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần xi măng Quán Triều VVMI.

Dự báo về thị trường xi măng năm 2023 sản lượng tiêu thụ xi măng và clinker sẽ tiếp tục gặp nhiều khó khăn các doanh nghiệp sản xuất sẽ gặp áp lực lớn do cạnh tranh khốc liệt khi thị trường xi măng cung vượt cầu và xuất khẩu Clinker chưa có dấu hiệu phục hồi, cộng thêm áp lực từ tăng giá nguyên nhiên liệu đầu vào cho sản xuất giá dầu thô, sắt thép...do tình hình dịch bệnh cũng như những xung đột giữa Nga và Ukraine kéo dài chưa có hồi kết cho nên đã làm ảnh hưởng không nhỏ đến các sản xuất của Việt Nam trong đó có ngành sản xuất xi măng.

Với tình hình như vậy sẽ ảnh hưởng lớn đến thị trường tiêu thụ và áp lực cạnh tranh sản phẩm xi măng trong nước sẽ tăng và sẽ có ảnh hưởng lớn đến kết quả sản xuất và tiêu thụ xi măng của Công ty cổ phần xi măng Quán Triều VVMI.

PHẦN I: ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT
VỀ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

I. Khái quát về Công ty:

1. Về cơ cấu tổ chức:

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xi măng Quán Triều nhiệm gồm:

- + Ông Nguyễn Văn Dũng: CT HĐQT.
- + Ông Trần Việt Cường – Giám đốc điều hành - Thành viên HĐQT.
- + Ông Hà Văn Chuyên - Thành viên HĐQT.
- + Bà Đỗ Thu Hương - Thành viên HĐQT.
- + Ông Đỗ Ngọc Huy - Phó giám đốc - Thành Viên HĐQT.

2. Về cơ cấu vốn góp:

Cổ đông đại diện cho Nhà nước: 21.228.014 cổ phiếu chiếm 84,91%

Cổ đông thể nhân đại diện cổ phiếu: 3.704.486 cổ phiếu chiếm 15,09%

Công ty đã niêm yết trên sàn UPCOM và giao dịch 01/11 năm 2016 với mã chứng khoán CQT.

II. Hoạt động của HĐQT năm 2022:

1. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị :

a) Thực hiện chi trả thù lao và tiền thưởng cho các Thành viên HĐQT năm 2021 theo nghị quyết của Đại Hội đồng thường niên năm 2022 với biểu chi tiết sau:

Đvt: đồng

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thưởng	Thù lao	Tổng cộng
1	Ngô Ngọc Sơn	CT HĐQT		50.160.000	50.160.000
1	Nguyễn Văn Dũng	CT HĐQT		4.560.000	4.560.000
2	Trần Việt Cường	TV HĐQT		48.000.000	48.000.000
3	Hà Văn Chuyên	TV HĐQT		48.000.000	48.000.000
4	Đỗ Thu Hương	TV HĐQT		48.000.000	48.000.000
5	Đỗ Ngọc Huy	TV HĐQT		48.000.000	48.000.000
	Tổng cộng:			246.720.000	246.720.000

b) Thực hiện chi trả thù lao năm 2022 như sau:

Việc chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT được chi trả theo hình thức tạm ứng hàng tháng với mức 80% mức chi trả theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường năm 2022; sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua mức chi trả tiền thù lao và tiền thưởng cho các thành viên HĐQT năm 2022; thì HĐQT công ty căn cứ để thực hiện chi trả.

Trong năm 2022 các thành viên HĐQT đã được tạm ứng thù lao như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thưởng	Thù lao	Tổng cộng
1	Nguyễn Văn Dũng	CT HĐQT		45.698.000	45.698.000
2	Trần Việt Cường	TV HĐQT		38.400.000	38.400.000
3	Hà Văn Chuyên	TV HĐQT		38.400.000	38.400.000
4	Đỗ Thu Hương	TV HĐQT		38.400.000	38.400.000
5	Đỗ Ngọc Huy	TV HĐQT		38.400.000	38.400.000

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thưởng	Thù lao	Tổng cộng
	Tổng cộng:			199.296.000	199.296.000

2. Tổng kết các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các quyết định của Hội đồng quản trị:

Năm 2022 Hội đồng quản trị công ty đã thực hiện họp trực tiếp và họp gián tiếp thông qua xin ý kiến bằng bản với số cuộc họp là 29 cuộc đã ban hành 29 nghị quyết và 27 quyết định.

Các cuộc họp của HĐQT đã thực hiện theo đúng điều lệ; thành phần tham dự họp HĐQT được tham dự đầy đủ; tài liệu cung cấp cho các thành viên HĐQT được cung cấp đầy đủ và đúng thời; các thành viên HĐQT đã thực hiện đầy đủ quyền hạn của mình trong việc biểu quyết thông qua các vấn đề trong nghị quyết cuộc họp.

3. Báo cáo về các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

Trong năm Công ty có thực hiện việc ký kết các hợp đồng giao dịch với các bên liên quan như sau:

STT	Số hợp đồng	Ngày ký	Tên đơn vị	Hàng hóa dịch vụ	Giá trị hợp đồng (Đồng)	Giá trị thực hiện (Đồng)
A	Hợp đồng mua					
I	Vật liệu					
1	3889/HĐ/TKH-XMQT	27/12/2021	Công ty than Khánh Hòa- VVMI	Đá vôi thái	21.908.899.500	25.036.383.574
2	210/HĐ-TKH-XMQT	02 01 2022	Công ty than Khánh Hòa- VVMi	Đá sét thái	283.380.000	770.076.600
3	0301/2022/HĐ/XMQT-KSTN	03 01 2022	Công ty cổ phần khách sạn Thái Nguyên VVMi	Mua sữa	923.041.200	846.216.000
4	212/HĐMB-KHTT-XMQT	02 01 2022	Công ty than Khánh Hòa- VVMI	Đá thải sau tuyển nước	2.834.006.000	3.253.907.318
5	1702/HĐKT-KSTN	17/02/2022	Công ty cổ phần khách sạn Thái Nguyên VVMI	Bảo hộ lao động	12.357.000	12.357.000
6	116/2022/CTQ-TT	18 02 2022	Công ty cổ phần xi măng Tân Quang VVMI	Mua xi măng	642.418.520	642.418.520
7	0201/HĐMB/NH-QT	02 01 2022	Công ty than Núi Hồng-VVMI	Mua vỏ bao	22.526.175.000	22.508.325.000
8	11/HĐKT-KSTN	18/4/2022	Công ty cổ phần khách sạn Thái Nguyên VVMI	Bảo hộ lao động	23.622.000	23.622.000
9	0501/2022/HĐXMQT-CKM	05 01 2022	Công ty CP cơ khí mỏ Việt Bắc VVMI	Mua sắm vật tư	725.430.000	725.430.000
10	207/2022/HĐXMQT-CKM	07 03 2022	Công ty CP cơ khí mỏ Việt Bắc VVMI	Mua sắm vật tư	178.785.000	178.785.000
11	36/HĐKT-KSTN	03 06 2022	Công ty cổ phần khách sạn Thái Nguyên VVMI	Bảo hộ lao động	17.995.000	17.995.000
12	511/2022/HĐMB	11 05 2022	Công ty CP cơ khí mỏ Việt Bắc VVMI	Mua sắm vật tư	60.400.000	60.400.000

13	54/HĐKT-KSTN	13/7/2022	Công ty cổ phần khách sạn Thái Nguyên VVMI	Bảo hộ lao động	17.374.000	17.374.000
14	0508/HĐMB/N H-QT	05 08 2022	Công ty than Núi Hồng VVMI	Vỏ bao	22.955.245.000	16.799.000.000
15	1207/2022/HĐM B	12 07 2022	Công ty CP cơ khí mỏ Việt Bắc VVMI	Mua sắm vật tư	154.500.000	154.500.000
16	019/2022/HĐM B	01 09 2022	Công ty CP cơ khí mỏ Việt Bắc VVMI	Mua sắm vật tư	165.380.000	165.380.000
17	72/HĐMB-KSTN	05 10 2022	Công ty cổ phần khách sạn Thái Nguyên VVMI	Bảo hộ lao động	17.027.000	17.027.000
18	128/2022/HĐM B	12 08 2022	Công ty CP cơ khí mỏ Việt Bắc VVMI	Mua sắm vật tư	83.400.000	83.400.000
19	0911/2022/HĐM B	09 11 2022	Công ty CP cơ khí mỏ Việt Bắc VVMI	Mua bán sắt phế	332.220.000	332.220.000
20	9011/2022/HĐM B	09 11 2022	Công ty CP cơ khí và thiết bị áp lực VVMI	Mua bán sắt phế	297.240.000	277.692.000
21	1811/2022/HĐM B	18 11 2022	Công ty CP cơ khí mỏ Việt Bắc VVMI	Mua sắm vật tư	164.210.000	164.210.000
22	919/2022/CKM-XMQT	01 10 2022	Công ty CP cơ khí mỏ Việt Bắc VVMI	Mua sắm vật tư	75.210.000	75.210.000
23	1.12/2022/HĐM B-HH	01 12 2022	Công ty cổ phần khách sạn Thái Nguyên VVMI	Quà tết nguyên đán	355.000.000	355.000.000
24	39/HĐMB-KSTN	19 12 2022	Công ty cổ phần khách sạn Thái Nguyên VVMI	Bảo hộ lao động	20.412.000	20.412.000
25	212/2022/CKM-XMQT	02 12 2022	Công ty CP cơ khí mỏ Việt Bắc VVMI	Mua sắm vật tư	73.200.000	73.200.000
II	Nhiên liệu					
1	0161/HĐ-KTKH	17 01 2022	Tổng công ty mỏ Việt Bắc TKV	Than 4A.3, 5A.6,7B	127.760.061.380	127.760.061.380
III	Dịch vụ					
1	045/HĐ-CCDV	04 05 2022	Công ty cổ phần khách sạn Thái Nguyên VVMI	Dịch vụ (du lịch Đà Nẵng)	904.721.481	904.721.481
2	23A/HĐ-CCDC	09 05 2022	Công ty cổ phần khách sạn Thái Nguyên VVMI	Cung cấp dịch vụ khánh thiết, ăn uống	108.509.261	108.509.261
3	2512/HĐTK TL-QT	25/12/2021	Công ty cổ phần vật liệu xây dựng và kinh doanh tổng hợp- VVMI	Thuê kho chứa Clinker	299.545.455	299.545.455
4	2001/2022/XMQ T-CKM	20/1/2022	Công ty CP cơ khí mỏ Việt Bắc VVMI	Sửa chữa thay thế hộp giảm tốc rulo động	195.097.881	195.097.881
5	0103/2022/XMQ T-CKM	01 03 2022	Công ty CP cơ khí mỏ Việt Bắc VVMI	Sửa chữa HGT	352.701.612	326.471.618
6	1204/2022/HĐSC C	12 04 2022	Công ty CP cơ khí mỏ Việt Bắc VVMI	Sửa chữa (mài bề mặt con lăn)	107.320.000	107.320.000
7	803/2022/HĐSC	08 03 2022	Công ty CP cơ khí mỏ Việt Bắc VVMI	Sửa chữa phục hồi ổ puly, cổ góp động cơ	19.810.000	19.810.000
8	403/2022/HĐSC	04 03 2022	Công ty CP cơ khí mỏ Việt Bắc VVMI	Sửa chữa cổ trục roto van	11.630.000	11.630.000

				quay cấp liệu, cỗ góp động cơ chính lò quay		
9	105/2022/HĐSC	10 05 2022	Công ty CP cơ khí mỏ Việt Bắc VVMI	Sửa chữa phục hồi trục ru lô chủ động gầu nâng 231.01	2.570.000	2.570.000
10	211/2022/HĐ/T KH-QT	02 01 2022	Công ty than Khánh Hòa- VVMI	Hợp đồng rửa xe	303.333.333	291.689.608
11	125/HĐKT	31/12/2021	Công ty than Núi Hồng- VVMI	Vận chuyển than bằng đường sắt	1.762.600.000	1.884.281.600
12	057/2022/HDDV	05 07 2022	Công ty than Núi Hồng-VVMI	Tổ chức nghỉ mát và hỗ trợ điều dưỡng	15.042.000	15.042.000
13	0905/2022/HĐD V-XMQT	09 05 2022	Trung tâm điều dưỡng ngành than VVMI	Tổ chức nghỉ mát và kết hợp điều dưỡng	21.200.000	21.200.000
14	20.5/2022/HĐ- XMQT	20 05 2022	Trung tâm điều dưỡng ngành than VVMI	Tổ chức hội nghị	800.092.593	797.277.777

4. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập và kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị.

- Công ty có không có thành viên HĐQT độc lập.

5. Kết quả hoạt động của từng thành viên HĐQT

Nhìn chung năm 2022, Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ đã được quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật hiện hành. Hội đồng quản trị đã thể hiện rõ vai trò của mình, luôn cố gắng hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được phân công; đoàn kết, hợp tác giúp đỡ nhau cùng hoàn thành nhiệm vụ và xây dựng Công ty ngày càng phát triển vững mạnh, cụ thể như sau:

5.1. Ông Nguyễn Văn Dũng - CTHĐQT

Là người đứng đầu và chịu trách nhiệm chung về mọi hoạt động của Công ty, chỉ đạo việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ của HĐQT quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Luật Doanh nghiệp và các quy định hiện hành của pháp luật, Quy chế hoạt động của HĐQT và tổ chức phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT;

Luôn chủ trì phân công các thành viên HĐQT chuẩn bị nội dung họp và kết luận về những nội dung thảo luận trong phiên họp HĐQT, xem xét kiến nghị của Ban Kiểm soát công ty và giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết của HĐQT; việc xây dựng chủ trương, định hướng chiến lược, quy hoạch phát triển, kế hoạch dài hạn, trung hạn và hàng năm; chương trình đầu tư các dự án, phương án điều chỉnh vốn và các nguồn lực, phương án tổ chức sản xuất của Công ty;

Luôn sát sao theo dõi, chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ giữa hai kỳ họp HĐQT, theo dõi, giám sát công tác cán bộ thuộc thẩm quyền của Giám đốc công ty và các công việc khác trong hoạt động SXKD thuộc chức năng của HĐQT.

5.2. Ủy viên HĐQT, Giám đốc Trần Việt Cường.

Là người đại diện theo pháp luật của Công ty, chịu trách nhiệm trước HĐQT, trước pháp luật Nhà nước về quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, theo Điều lệ của công ty và các quy định hiện hành của Nhà nước, tổ chức thực hiện các nghị quyết của HĐQT, trực tiếp chỉ đạo, tổ chức trong mọi hoạt động SXKD tại Công ty và các nhiệm vụ theo phân công của HĐQT.

Ông Trần Việt Cường luôn thể hiện rõ vai trò, trách nhiệm của mình trong thực thi nhiệm vụ. Là một lãnh đạo năng động, nhiệt tình, dám nghĩ, dám làm và đưa ra nhiều quyết sách, những giải pháp đột phá nhằm nâng cao hiệu quả trong hoạt động SXKD và đã đạt được kết quả đáng khích lệ.

Với vai trò là là giám đốc điều hành ông Trần Việt Cường đã luôn thể hiện rất tốt trách nhiệm của mình trong việc thực thi nhiệm vụ góp phần thực hiện thắng lợi kế hoạch SXKD mà ĐHĐCĐ đã đề ra.

Trong năm 2022 Ông Trần Việt Cường đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

5.3. Ủy viên HĐQT không trực tiếp điều hành Đỗ Thu Hương.

Với chức năng, nhiệm vụ được phân công luôn theo dõi sát sao công tác Kế toán - Thống kê - Tài chính đảm bảo thực hiện đúng, đủ các nghiệp vụ kinh tế phát sinh và đúng quy định của pháp luật. Đề xuất các lĩnh vực liên quan đến nguồn vốn, tín dụng, kiểm tra giám sát việc sử dụng vốn góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng vốn trong sản xuất kinh doanh nhằm tiết kiệm nhất chi phí hoạt động tài chính của Công ty;

Bà Đỗ Thu Hương luôn nhiệt tình trong công việc, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, năng động, phối hợp với các phòng ban chức năng đảm bảo tốt công tác bán hàng và thu hồi công nợ; thận trọng trong xây dựng kế hoạch SXKD, xây dựng các quy chế quản lý và các lĩnh vực khác trong hoạt động của Công ty và các các nhiệm vụ khác của HĐQT; Góp phần tích cực thực hiện tốt kế hoạch điều hành sản xuất, nâng cao hiệu quả SXKD của Công ty.

Với vai trò được phân công đã luôn thể hiện rất tốt trách nhiệm của mình trong việc thực thi nhiệm vụ góp phần thực hiện thắng lợi kế hoạch SXKD mà ĐHĐCĐ đã đề ra.

Trong năm 2022 Bà Đỗ Thu Hương đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

5.4. Ủy viên HĐQT không trực tiếp điều hành Hà Văn Chuyển.

Với chức năng, nhiệm vụ được phân công luôn theo dõi sát sao công tác nghiên cứu - mở rộng thị trường, phát triển - tiêu thụ sản phẩm, xây dựng và phát triển thương hiệu của Công ty; Kiểm tra, giám sát công tác cơ điện; Thẩm định các dự án đầu tư; các hợp đồng mua bán vật tư; mua bán tài sản thuộc diện HĐQT phê duyệt và các nhiệm vụ khác của HĐQT.

Ông Hà Văn Chuyển luôn thể hiện cao vai trò, trách nhiệm của mình, trong các cuộc họp đã luôn đưa ra những đề xuất, giải pháp trong thiết thực trong việc thực hiện

các nghị quyết và công tác điều hành, quản lý của Công ty góp phần thực hiện tốt kế hoạch điều hành sản xuất của Công ty.

Trong năm 2022 Ông Hà Văn Chuyên đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

5.5. Ủy viên HĐQT, Phó giám đốc Đỗ Ngọc Huy

Với chức năng, nhiệm vụ được phân công là kiểm tra, giám sát công nghệ sản xuất của Công ty. Công tác chất lượng sản phẩm, an toàn lao động và phòng chống cháy nổ. Công tác nghiên cứu và ứng dụng khoa học kỹ thuật. Xây dựng và hoàn thiện các định mức kinh tế kỹ thuật của Công ty. và các nhiệm vụ khác của HĐQT.

Ông Đỗ Ngọc Huy luôn thể hiện cao vai trò, trách nhiệm của mình, trong các cuộc họp đã luôn đưa ra những quan điểm, đề xuất, đóng góp ý kiến trong việc thực hiện các nghị quyết và công tác điều hành, quản lý của Công ty góp phần thực hiện tốt kế hoạch điều hành sản xuất của Công ty.

Trong năm 2022 Ông Đỗ Ngọc Huy đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị xin được trình trước đại hội.

6. Kết quả giám sát đối với Giám đốc Công ty và người điều hành khác.

Trong năm 2022 Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt vai trò giám sát đối với Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý thuộc diện HĐQT quản lý; hàng năm HĐQT đã thực hiện kiểm điểm đánh giá và xếp loại cán bộ quản lý kết quả cụ thể như sau:

Bảng xếp loại giám đốc điều hành và cán bộ quản lý năm 2022.

TT	Họ và tên	Chức danh	Xếp loại năm 2021
1	Trần Việt Cường	Giám đốc	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
2	Nguyễn Sóng Gió	Phó giám đốc	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
4	Đỗ Ngọc Huy	Phó giám đốc	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
5	Nguyễn Anh Tuấn	Kế toán trưởng	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

*** Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty.**

- Ban giám đốc Công ty đã thường xuyên tổ chức các cuộc họp giao ban để nắm bắt, trao đổi tình hình hoạt động trong SXKD nhằm đưa ra các giải pháp khắc phục, thực hiện kịp thời.

- Giao kế hoạch SXKD cho các bộ phận theo tháng, quý nhằm kịp thời khắc phục những sai lệch và có cơ sở để đánh giá mức độ hoàn thành chỉ tiêu.

- Quản lý và sử dụng vốn linh hoạt, tiết kiệm tốt các chi phí trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Quản lý tốt hệ thống chất lượng, đảm bảo chất lượng sản phẩm ổn định và có uy tín trên thị trường.

- Mạnh dạn, đột phá trong khâu chỉ đạo áp dụng các giải pháp kỹ thuật công nghệ mới và đã thu được những thành công nhất định, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất của Công ty.

Có thể nói đây tiếp tục là một năm bar điều hành Công ty hoạt động rất tích cực; với tinh thần đồng tâm, đoàn kết làm việc với trách nhiệm cao lên năm qua Công ty tiếp tục gặt hái được nhiều thành công.

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022.

a. Kết quả SXKD năm 2022:

TT	Danh mục chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2022	Thực hiện		So sánh (%)	
				2021	2022	cùng kỳ 2021	TH/KH
A	B	C	1	2	3	4=3/2	5=3/1
I	Chỉ tiêu hiện vật						
1	Sản xuất sản phẩm	Tấn					
	Xi măng các loại	"	640.000	612.342,04	612.377,03	100	97
	Clinker	"	629.495	679.578,25	644.369,24	94,8	102,3
2	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	790.000	835.760,36	794.478	95	100,5
-	Xi măng các loại	"	640.000	617.109,94	628.152	101,7	98
-	Clinker	"	150.000	218.650,42	166.326	76	110,8
3	Lao động bình quân	Ng	351	350	350	100	99,7
II	Chỉ tiêu tài chính						
1	Doanh thu thuần	Trđ	633.238	660.550,26	717.274,7	108,5	113,2
-	Xi măng, Clinker	"	633.238	656.965,80	712.642,8	108,4	112,5
-	SXKD khác	"	0	3.584,47	4.631,9	129,2	
2	Lợi nhuận trước thuế	Trđ	40.800	47.089,54	50.711	107,6	124,2
3	Nộp ngân sách (số phải nộp)	Trđ	20.108	25.269,74	25.561	101	127
4	Tiền lương BQ/người/tháng	1000đ	10.150,983	10.323,748	12.345,690	119,5	121,6
5	Trả cổ tức (% VDL)	%	2	0.00	4	400	200

b. Công tác đầu tư xây dựng năm 2022:

Danh mục chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	So sánh %
-------------------	--------	---------------	----------------	-----------

	Tổng Cộng		3.923	3.107	79,2
1	- Đầu tư vận thăng 2 tấn lên tháp trao đổi nhiệt	tr.đ	1.812	1.779	98,2
2	- Đầu tư hệ thống lọc bụi khu vực xả Clinker	tr.đ	2.111	1.328	62,9

3- Kết quả phối hợp giữa Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát, năm 2022 thực hiện tốt công tác kiểm tra tình hình hoạt động tài chính của Công ty. Hội đồng quản trị, bộ máy điều hành phối hợp tốt với Ban kiểm soát trong việc thực hiện chức năng kiểm soát và giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Hội đồng quản trị Công ty phối hợp tốt với Ban kiểm soát trong việc giải quyết các kiến nghị và yêu cầu của Ban kiểm soát trong công tác quản trị Công ty. Những kiến nghị của Ban kiểm soát trong việc Quản lý tài chính, tình hình sử dụng vốn, tình hình công nợ, các quy định, quy chế quản lý Công ty được HĐQT thực hiện giải quyết tốt.

III. Phương hướng nhiệm vụ của HĐQT năm 2023:

1. Đánh giá tình hình:

Theo Bộ Xây dựng, dự kiến nhu cầu tiêu thụ xi măng toàn ngành trong năm 2023 đạt khoảng 100 - 105 triệu tấn (tăng 7 - 10% so với năm 2022). Trong đó tiêu thụ nội địa ở mức 63 - 65 triệu tấn và xuất khẩu đạt 35 - 40 triệu tấn. Theo kế hoạch, năm 2023 có thêm một loạt dây chuyền mới đi vào vận hành, gồm: Dây chuyền 4 - Xi măng Long Sơn (2,5 triệu tấn), Dây chuyền 3 - Xi măng Xuân Thành (4,5 triệu tấn), Xi măng Đại Dương (2,3 triệu tấn), Xi măng Long Thành (2,3 triệu tấn), đưa nguồn cung xi măng lên khoảng 120,7 triệu tấn. Dư thừa xi măng tiếp tục dẫn tới cạnh tranh ngày càng khốc liệt trong bối cảnh các đơn vị sản xuất xi măng đứng trước áp lực phải tiêu thụ sản phẩm, nhiều đơn vị phải thực hiện dừng lò nung/giảm năng suất chạy lò.

Thông qua đó cho thấy năm 2023 và các năm tiếp theo của nhiệm kỳ, việc tiêu thụ xi măng còn gặp nhiều thách thức và khó khăn.

Mặt khác giá cả đầu vào có chiều hướng tăng, đầu năm 2023 giá điện có xu hướng tăng từ 10% so năm 2022.

Thiết bị dây chuyền sản xuất của Công ty hoạt động đã được 12 năm bắt đầu phải thay thế và sửa chữa nhiều, cần phải đầu tư nâng cấp, cải tạo mới có thể đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn mới.

Giá đầu vào như dầu, nguyên vật liệu đầu vào có xu hướng tăng hơn so với năm 2022 dẫn đến các cước phí vận chuyển tiêu thụ tăng, chi phí sản xuất tăng.

Năng lực tài chính của Công ty năm 2023 vẫn rất khó khăn thiếu nguồn trả nợ. ước tính năm 2023 thiếu nguồn của Công ty ước chừng khoảng 180 tỷ đồng.

Qua đánh giá như trên để hoàn thành mục tiêu kế hoạch năm 2023, HĐQT tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng quản trị Công ty như Ban hành Quy chế quản trị chi phí, sửa đổi bổ sung các Quy chế, quy định kịp thời khi chính sách nhà nước hoặc nhu cầu quản lý thay đổi, hướng tới việc minh bạch hóa thông tin, rút ngắn thời gian xử lý công việc, lựa chọn, ứng dụng hệ thống quản trị thông tin mới một cách tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với yêu cầu quản trị doanh nghiệp trong giai đoạn mới.

Chỉ đạo và điều hành công ty phấn đấu vượt qua mọi khó khăn để thực hiện hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2023 với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

2. Kế hoạch sản xuất năm 2023

2.1 Kế hoạch SXKD năm 2023:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2023
1	Nộp ngân sách nhà nước	Tr.đồng	23.565
2	Sản lượng Tiêu thụ	Tấn	780.000
3	Tổng doanh thu	Tr.đồng	702.743
4	Cổ tức	%	8
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	46.000
6	Lao động bình quân	Người	351
7	Tiền lương bình quân	Đ/ng/th	11.546.534

2.2 Kế hoạch ĐTXD năm 2023:

STT	Tên công trình	ĐVT	Giá trị	Ghi chú
1	Đầu tư trạm cân điện tử 120 tấn	Tr. đồng	966	
2	Cải tạo hệ thống lọc bụi tĩnh điện sang lọc bụi túi vải - công đoạn nghiên cứu 221	Tr. đồng	450	Công tác chuẩn bị, khảo sát. Chuẩn bị đầu tư
3	Mở rộng nhà điều hành sản xuất	Tr. đồng	1.595	
4	Thiết bị duy trì sản xuất năm 2023	Tr. đồng	2.080	
	Tổng cộng	Tr. đồng	5.091	

2.3. Kế hoạch chi trả thù lao năm 2023:

TT	Chức danh	Số người	Số tháng	Mức thù lao Kế hoạch (đồng)		Ghi chú
				tháng	năm	
I	Hội đồng quản trị				249 120 000	
1	Chủ tịch HĐQT	1	12	4 760 000	57 120 000	
2	Thành viên HĐQT	4	12	4 000 000	192 000 000	

(Đây là mức tối thiểu, trong năm căn cứ kết quả SXKD nếu tiền lương của các Người quản lý công ty (NQL) được quyết toán tăng thì mức chi trả thù lao sẽ tăng tương ứng, nhưng mức chi tối đa không quá 20% mức tiền lương của NQL)

c. Định hướng của Hội đồng quản trị:

- Mỗi quý HĐQT họp thường kỳ một lần vào thời gian sau 15 ngày kể từ ngày kết thúc quý, nội dung họp kiểm điểm tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh quý trước, giao kế hoạch sản xuất kinh doanh cho quý tiếp theo, định hướng và giải pháp khắc phục những khó khăn trong sản xuất kinh doanh của Công ty và giải quyết các nội dung khác theo thẩm quyền của HĐQT.

Ngoài ra HĐQT có thể họp bất thường để giải quyết những nội dung cần thiết theo đề nghị của bộ máy điều hành. Trước khi họp phải chuẩn bị đầy đủ nội dung, tài liệu và được gửi trước cho các thành viên HĐQT ít nhất 3 ngày.

- Phối hợp chặt chẽ với BKS, bộ máy điều hành công ty tăng cường công tác quản trị chi phí. Các thành viên HĐQT thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ được phân công theo Quy chế hoạt động của HĐQT.

- Tập trung giải quyết nguồn vốn phục vụ cho quá trình sản xuất ổn định của nhà máy, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, tăng vòng quay luân chuyển vốn lưu động, không để nợ tồn đọng và thất thoát vốn.

- Chỉ đạo đầu tư hoàn thành đưa vào sử dụng trong năm 2023 các dự án đã được Tập đoàn và Tổng công ty công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV-CTCP thông qua trên cơ sở đảm bảo hiệu quả các dự án. Tập trung thực hiện đầu tư Dự án mở rộng nhà điều hành sản xuất, đầu tư trạm cân điện tử 120 tấn, ...

- Thực hiện tốt chế độ báo cáo theo đúng quy định, tranh thủ sự ủng hộ, giúp đỡ của cấp trên, thực hiện tốt các chủ trương, ý kiến chỉ đạo của Tổng Công ty để tạo điều kiện thực hiện tốt nhiệm vụ kinh doanh năm 2023.

- Điều hành, chỉ đạo Công ty tập trung vào các khâu cơ bản sau:

+ Có kế hoạch bảo dưỡng sửa chữa định kỳ thiết bị, khắc phục tối đa những sự cố thiết bị dây chuyền, phấn đấu đạt và vượt công suất thiết kế lò nung Clinker.

+ Tìm mọi giải pháp về kỹ thuật cơ điện, công nghệ để tăng mức Clinker và chất lượng xi măng đáp ứng thị hiếu của thị trường chú trọng đến các vấn đề ổn định sự hoạt động của thiết bị, cải tạo hệ thống ghi làm mát, tăng cường công tác đồng nhất nguyên vật liệu, đồng nhất than nung, đảm bảo chất lượng nguồn nguyên vật liệu như đất sét, đá, đất giàu silic...Không sử dụng nguyên vật liệu không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật làm ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm. Phân công trách nhiệm rõ ràng cho bộ phận công nghệ về việc quản lý các chỉ tiêu công nghệ.

+ Tăng cường công tác áp dụng tiên bộ kỹ thuật, công nghệ nâng cao năng suất thiết bị đặc biệt các hệ thống máy nghiền liệu, nghiền xi măng, hệ thống cân than, hệ thống đóng bao xi măng.

+ Tăng cường áp dụng hệ thống tự động hóa, tin học hóa các khâu. Áp dụng công nghệ thông tin và các phần mềm quản lý thiết bị, Quản trị văn phòng, lưu trữ tài liệu để tăng cường công tác quản lý. Đặc biệt hoàn thiện và đưa vào hoạt động các thiết bị giám sát như giám và phân tích khí, Hoả quang kế, hệ thống quet nhiệt độ vỏ lò.

+ Tăng cường công tác bảo vệ môi trường, nhất là thiết bị xử lý khí thải, nước thải: lọc bụi tĩnh điện, trạm xử lý nước thải đảm bảo không xảy ra sự cố môi trường gây ảnh hưởng đến hoạt động và hình ảnh của Công ty.

+ Kiểm soát chặt chẽ chi phí SXKD như tiêu hao điện năng, tiêu hao than nung..., Tiến hành công tác khoán chi phí theo các công đoạn sản xuất như điện năng, chi phí vận hành, chi phí sửa chữa thường xuyên thiết bị... phấn đấu tiết kiệm 1,5% chi phí.

+ Tiếp tục xây dựng và phát triển hệ thống mạng lưới tiêu thụ, mở rộng thị trường ra các địa bàn có tiềm năng, xây dựng mối quan hệ chặt chẽ với hệ thống đại lý và nhà phân phối để tăng sản lượng tiêu thụ. Có chế độ chính sách bán hàng linh hoạt, phù hợp để nâng cao chất lượng dịch vụ bán hàng và sau bán hàng. Tổ chức chăm sóc khách hàng hiện có và phát triển thêm khách hàng mới, có chiến lược tăng sản lượng

tiêu thụ xi măng bao đặc biệt là xi măng Bao PCB 30 vào các thị trường truyền thống như Thái nguyên, Bắc Cạn, Cao Bằng, Bắc Giang, Lạng Sơn ...

+ Tăng cường chỉ đạo công tác đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ, kỹ năng chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ công nhân viên trong Công ty;

+ Giám sát chặt chẽ và chỉ đạo kịp thời các hoạt động của ban điều hành, Duy trì tình hình tài chính ổn định.

+ Tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức theo hướng gọn nhẹ, đặc biệt rà soát việc ban hành chức năng, quyền hạn, nhiệm vụ các bộ phận và đặc biệt tăng cường sự phối hợp nhiệm vụ các bộ phận trong công ty; chỉ đạo rà soát, bổ sung, sửa đổi, ban hành các quy chế, quy định trong quản lý phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty; cũng như phù hợp với các quy chế, qui định của Công ty mẹ và các qui định hiện hành của nhà nước; tăng cường trách nhiệm của bộ máy điều hành, nâng cao hiệu quả SXKD.

Trên đây là báo cáo đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ năm 2023 của HĐQT Công ty. Kính trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 xem xét cho ý kiến góp ý để HĐQT hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2023 và những năm tiếp theo./.

Xin chân thành cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông Công ty, (Website);
- TV HĐQT, BKS;
- Lưu Thư ký, VP.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Dũng

Thái Nguyên, ngày 27 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022
VÀ NHIỆM VỤ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Thực hiện nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên số 05/NQ-ĐHĐCĐ, ngày 19/4/2022, Quyết định số 05/QĐ-HĐQT ngày 20/4/2022 của HĐQT Công ty cổ phần xi măng Quán Triều VVMI V/v Phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2022 cho Công ty cổ phần xi măng Quán Triều VVMI; Công ty cổ phần xi măng Quán Triều Báo cáo HĐQT về kết quả SXKD năm 2022 và nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2023 cụ thể như sau:

PHẦN THỨ NHẤT
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2022

I/ Đặc điểm tình hình

1- Thuận lợi

Sự quan tâm lãnh đạo của Đảng ủy và chỉ đạo của Hội đồng quản trị Công ty, sự đoàn kết nhất trí cao trong chỉ đạo điều hành của đội ngũ cán bộ và tập thể người lao động đã tạo mọi điều kiện thuận lợi để Công ty hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ SXKD năm 2022.

Sản phẩm xi măng Vinacomin Quán Triều đã được người dân tin tưởng sử dụng, thị trường tiêu thụ ổn định và không ngừng được mở rộng, sản lượng tiêu thụ tăng trưởng qua các năm.

Tình hình an ninh trật tự được đảm bảo thuận lợi trong sản xuất. Đồng thời Công ty có vị trí gần mỏ than Khánh Hòa, có lợi thế tận dụng được các sản phẩm trong khi khai thác than và tài nguyên sẵn có như đá vôi, đá sét.

2- Khó khăn

Năm 2022 là một năm đặc biệt khó khăn đối với nền kinh tế thế giới bởi ảnh hưởng của dịch bệnh Covid 19, cuộc chiến tranh giữa Nga và Ucraina; làm cho giá cả nhiên liệu, hàng hoá tăng cao; Cung xi măng trong nước dư thừa lớn (khoảng 40 triệu tấn),

Dây chuyền thiết bị sau hơn 10 năm hoạt động đã xuống cấp thường xảy ra nhiều sự cố thiết bị ngoài kế hoạch; chi phí sửa chữa, bảo dưỡng hàng năm tăng cao.

Bên cạnh đó Nhà nước có xu hướng tăng lãi suất, thắt chặt chính sách tiền tệ, để kiềm chế lạm phát, điều đó làm cho lãi suất vay vốn tăng mạnh, công tác giải ngân vay vốn của Công ty gặp rất nhiều khó khăn.

II/ Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD năm 2022

1- Các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2022	Thực hiện năm 2022	% <u>TH</u> KH
A	Chỉ tiêu hiện vật				
I	Sản lượng sản xuất	Tấn			
1	Xi măng	"	640.000	621.337	97
2	Clinker thương phẩm	"	629.495	644.369	102,3
II	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	790.000	794.478	100,5
-	Xi măng	"	640.000	628.152	98
-	Clinker thương phẩm	"	150.000	166.326	110,8
B	Doanh thu thuần	Tr.đ	633.238	717.274,7	113,2
-	Xi măng, clinker	"	633.238	712.642,8	112,5
-	SXKD khác	"		4.631,9	
C	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	40.800	50.711	124,29
D	Nộp ngân sách Nhà nước	Tr.đ	20.108	25.561	127
E	Lao động và thu nhập				
1	Lao động bình quân	Người	351	350	99,7
2	Tiền lương bình quân	đ/n/th	10.150.983	12.345.690	121,6

2- Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Trong năm 2022 mặc dù đối mặt với nhiều khó khăn thách thức do áp lực cạnh tranh gay gắt từ thị trường tiêu thụ sản phẩm, ảnh hưởng tiêu cực của dịch Covid-19, bên cạnh đó xung đột giữa Nga và Ucraina làm cho giá cả nhiên liệu, hàng hoá tăng cao làm tăng chi phí sản xuất.

Nhưng với tinh thần lao động sáng tạo, đoàn kết phát huy sức mạnh tập thể, áp dụng khoa học kỹ thuật tiên tiến vào trong sản xuất, từng bước tháo gỡ khó khăn, Ban lãnh đạo Công ty cùng toàn thể cán bộ, NLĐ đã hoàn thành kế hoạch đề ra với Sản lượng sản xuất và tiêu thụ đạt 794.478 tấn/KH 790.000 tấn = 100,57% kế hoạch giao; doanh thu tiêu thụ sản phẩm và thu nhập khác thực hiện đạt 633.238 trđ/KH 717.274,7 tr.đ = 113,2 % kế hoạch giao; Chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế thực hiện

50.711 tr. đồng/KH 40.800 tr đồng đạt 124,29 % kế hoạch giao. Những nội dung chính Công ty đã thực hiện được.

- Chỉ tiêu sản lượng và doanh thu, lợi nhuận đều hoàn thành vượt mức so với kế hoạch.

- Sản xuất đảm bảo tuyệt đối an toàn, chất lượng sản phẩm đáp ứng được nhu cầu sử dụng và thị hiếu của người tiêu dùng.

- Giữ vững và ổn định thị trường tiêu thụ sản phẩm, thu hồi các công nợ còn tồn đọng.

- Chuẩn bị đầy đủ vật tư, thiết bị, tổ chức lựa chọn các nhà cung cấp phục vụ cho công tác sửa chữa lớn.

- Kiểm soát, cân đối các nguồn vốn, các khoản vay phải trả, các biện pháp huy động vốn, tổ chức sử dụng vốn hiệu quả trong kinh doanh.

- Các chỉ tiêu công nghệ thực hiện đảm bảo kế hoạch đề ra.

- Việc làm và đời sống của người lao động được quan tâm.

- Ban lãnh đạo cùng toàn thể NLD Công ty đã vận dụng tối đa các lợi thế, phát huy trí tuệ tập thể tiết kiệm các yếu tố chi phí đầu vào trong sản xuất, áp dụng tốt các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, công nghệ (năm 2022 trong toàn công ty có 20 sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất). Bên cạnh đó Công ty luôn lựa chọn bán hàng tại các vùng thị trường mang lại lợi ích cao do vậy đã mang lại hiệu quả trong sản xuất kinh doanh.

3- Dự án đầu tư thực hiện trong năm 2022:

Trong năm 2022 Công ty đã thực hiện đầu tư đảm bảo tiến độ, chất lượng, đúng theo kế hoạch đề ra. Cụ thể:

- Dự án đầu tư vận thăng 2 tấn lên tháp trao đổi nhiệt:

- + Tổng mức đầu tư theo nghị quyết Đại hội: 1,812 tỷ đồng

- + Tình hình thực hiện dự án: Đã hoàn thành và đưa vào khai thác sử dụng vào ngày 02/8/2022.

- + Giá trị thực hiện năm 2022 đạt 1,779 tỷ đồng/1,812 tỷ đồng kế hoạch, bằng 98,2% kế hoạch năm 2022.

- Dự án hệ thống lọc bụi khu vực xả Clanker:

- + Tổng mức đầu tư theo nghị quyết Đại hội: 2.111 tỷ đồng

- + Tình hình thực hiện dự án: Đã hoàn thành và đưa vào khai thác sử dụng vào ngày 16/8/2022

- + Giá trị thực hiện năm 2022 đạt 1,382 tỷ đồng /2,111 tỷ đồng kế hoạch, bằng 62,9% kế hoạch năm 2022.

4- Tình hình tài chính

- Trong năm Công ty đã quản lý, hạch toán hơn 717 tỷ đồng doanh thu đảm bảo, an toàn tài sản, tiền vốn. Thanh toán tiền lương, ăn ca cho người lao động với tổng chi >51 tỷ đồng kịp thời, nhanh gọn. Tổ chức thực hiện ghi chép, theo dõi việc xuất hàng, viết hóa đơn cho hơn 794.000 tấn sản phẩm đảm bảo chính xác, đầy đủ. Quản trị chi phí hiệu quả, an toàn tài sản, tiền vốn; Công ty đã hết lỗ lũy kế và có lợi

nhuận chưa phân phối hơn 22 tỷ đồng; và dự kiến sẽ trích được quỹ khen thưởng phúc lợi cho năm 2023.

- Kiểm soát, cân đối các nguồn vốn, các khoản vay phải trả, các biện pháp huy động vốn, tổ chức sử dụng vốn hiệu quả trong kinh doanh. Lập hồ sơ trình Tổng công ty cho nợ tiền Than, Đá và Vôi bảo với tổng số >150 tỷ. Trong năm đã thực hiện trả gốc vay dài hạn là >110 tỷ đồng, gốc vay ngắn hạn >220 tỷ đồng, lãi vay >23 tỷ đồng, công nợ phải trả khách hàng > 540 tỷ đồng đảm bảo an toàn và đúng kỳ hạn.

- Bên cạnh việc duy trì các mối quan hệ tín dụng như các năm trước, Trong năm đã đàm phán và ký kết hợp tác mới với Ngân hàng Sea Bank Thái Nguyên về việc cấp hạn mức tín dụng ngắn hạn là 30 tỷ đồng; giảm áp lực khó khăn trong tài chính cho đơn vị.

- Thực hiện hạch toán, kê khai, nộp nghĩa vụ ngân sách nhà nước >25,5 tỷ đồng đúng pháp luật thuế. Không phát sinh số chậm nộp và phạt vi phạm hành chính.

- Hạch toán lỗ lãi trong sản xuất kinh doanh đúng các chuẩn mực kế toán. Đề xuất các phương án xử lý tài chính hợp lý, phù hợp với chính sách quản lý tài chính của Nhà nước, của Công ty và của Tập đoàn.

- Chỉ đạo ghi chép, hạch toán công nợ chi tiết đối với từng khách hàng; hàng ngày giám sát, theo dõi, báo cáo, đôn đốc thu hồi công nợ trong năm mức dư nợ luôn đạt thấp và không có phát sinh nợ xấu. Đối với công nợ khó đòi từ những năm trước đã giảm từ 9,8 tỷ đầu năm xuống còn 9,1 tỷ (*bao gồm cả công nợ cá nhân phòng TT*). Trong năm không để phát sinh công nợ khó đòi;

- Tổ chức quản lý sổ cổ đông và công bố thông tin đúng quy định đối với công ty đại chúng.

5- Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Trong năm 2022, Công ty đã làm tốt công tác tổ chức cán bộ, thực hiện việc sắp xếp, cơ cấu lao động theo Chỉ thị của cấp trên và kế hoạch của Công ty. Tổng số lao động tính đến hiện tại của Công ty là 350 người/351 người được định biên. Đảm bảo được nguồn nhân lực cho dây chuyền sản xuất.

- Triển khai việc xây dựng, ban hành sửa đổi, bổ sung Quy chế dân chủ ở cơ sở, Nội quy lao động, thỏa ước lao động tập thể... theo đúng quy định.

- Công ty đã thực hiện quản lý, sử dụng quỹ tiền lương đúng quy định và phù hợp với điều kiện của Công ty, xây dựng khoán lương đến từng bộ phận, tổ đội góp phần nâng cao được trách nhiệm của CB-NLĐ trong việc sớm khắc phục sự cố, hỏng vặt thiết bị để sớm đưa máy vào hoạt động, nâng cao sản lượng sản xuất từ đó nâng cao tiền lương, thu nhập cho NLĐ.

- Rà soát để quản lý chặt chẽ hơn các định mức tiêu hao vật tư, nguyên liệu, nhiên liệu, điện năng và các chi phí khác nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Tiếp tục duy trì, nghiên cứu việc lựa chọn nguyên, nhiên liệu có giá thấp đưa vào sử dụng nhằm hạ giá thành sản phẩm sản xuất.

- Công ty đã có chiến lược tiêu thụ và từng bước chủ động, nắm bắt diễn biến thị trường, các chính sách của đối thủ cạnh tranh để đưa ra những chính sách bán hàng linh hoạt, cơ chế phù hợp để thu hút khách hàng, giữ vững thị trường hiện có và mở rộng được thêm các thị trường mới để tăng sản lượng tiêu thụ. Chú trọng công tác quảng bá và nâng cao hình ảnh thương hiệu của Xi măng Quán Triều bằng các hình thức như: Bổ sung và cấp mới biển hiệu; đầu tư các biển quảng cáo lớn ở các Nhà

phân phối lớn, ở các vị trí trung tâm; quảng cáo qua mạng xã hội như zalo, facebook v.v.

- Nhận thấy công tác xây dựng kế hoạch là 1 khâu rất quan trọng trong điều hành sản xuất kinh doanh; bởi vậy Công ty đã lập bản kế hoạch điều hành chi tiết, sát với nguồn lực và tình hình thực tiễn trên cơ sở kế hoạch sản xuất kinh doanh Tổng công ty, HĐQT Công ty giao.

- Hàng Quý, tháng Công ty giao kế hoạch tới các phòng ban, phân xưởng trong Công ty, qua đó hết Quý, tháng phân tích đánh giá các yếu tố cấu thành giá thành sản phẩm, định mức tiêu hao nguyên nhiên vật liệu, so sánh với giá bán để từ đó đề xuất những giải pháp tiết kiệm chi phí, hạ giá thành sản phẩm.

- Năm 2022 ban lãnh đạo điều hành công ty đã phối hợp chặt chẽ với tổ chức công đoàn và các tổ chức đoàn thể, triển khai nhiệm vụ kế hoạch và phát động thi đua tới từng phòng ban, phân xưởng, tổ đội sản xuất, sự đoàn kết để vượt qua khó khăn trong lao động sản xuất của đội ngũ công nhân, cán bộ trong Công ty đã tạo nên không khí thi đua, thúc đẩy hoàn thành tốt công việc được giao.

PHẦN THỨ HAI

NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP ĐIỀU HÀNH NĂM 2023

I/ Đặc điểm tình hình:

Dự báo trong năm 2023, với tình hình Thế giới diễn biến phức tạp xung đột Nga – Ukraina còn diễn biến khó lường, một số quốc gia đối mặt với khủng hoảng, suy thoái về kinh tế. Điều này sẽ tác động không nhỏ đến kinh tế trong nước và ảnh hưởng thị trường tiêu thụ sản phẩm vật liệu xây dựng của Việt Nam, đặc biệt lĩnh vực xuất khẩu xi măng.

Nhu cầu về xi măng trong nước dự đoán sẽ khó khăn do áp lực cạnh tranh gay gắt thị trường bất động sản đóng băng, tốc độ đầu tư công tăng trưởng chậm; các nhà máy xi măng dư thừa sản lượng; Giá nhiên liệu và vật liệu tăng cao v.v

Trong bối cảnh đó đòi hỏi chúng ta, toàn thể CBNLĐ và sự đóng góp tích cực của các cổ đông tiếp tục nỗ lực hơn nữa vượt qua khó khăn thách thức để hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2023 tạo tiền đề thuận lợi cho Công ty bước vào giai đoạn phát triển mới.

II/ Nhiệm vụ và các giải pháp cụ thể trong công tác điều hành:

1- Nhiệm vụ thực hiện các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu năm 2023:

Qua những đánh giá, nhận định về thị trường xi măng năm 2023, trên cơ sở những nguồn lực hiện có; Công ty cổ phần xi măng Quán Triều VVMI phấn đấu hoàn thành kế hoạch với Các chỉ tiêu chính đề ra như sau:

Stt	Danh mục	Đơn vị	Kế hoạch năm 2023	Ghi chú
1	Nộp ngân sách nhà nước	Tr.đồng	23.565	
2	Sản lượng Tiêu thụ	Tấn	780.000	
3	Tổng doanh thu	Tr.đồng	702.743	
4	Cổ tức	%	8	

5	Lợi nhuận	Tr.đồng	46.000	
6	Lao động	Người	351	
7	Tiền lương bình quân	Đ/ng.th	11.564.534	

2 - Nhiệm vụ thực hiện công tác đầu tư xây dựng:

Mục tiêu trong công tác đầu tư xây dựng của Công ty là huy động và sử dụng có hiệu quả cao nhất các nguồn vốn đầu tư, khai thác tối đa các nguồn lực để đầu tư hiệu quả. Đầu tư theo kế hoạch, thiết kế được duyệt đảm bảo cho dự án công trình bền vững, an toàn và hiệu quả, bảo vệ môi trường sinh thái. Thực hiện các bước công việc từ chuẩn bị đầu tư, thực hiện đầu tư, đưa dự án vào khai thác sử dụng phải tuân thủ đúng pháp luật và các quy định hiện hành của Nhà nước.

Năm 2023 Công ty dự kiến đầu tư các hạng mục sau:

- + Đầu tư trạm cân điện tử 120 tấn
- + Đầu tư cải tạo hệ thống lọc bụi tĩnh điện sang lọc bụi túi vải - công đoạn nghiền liệu (221)
- + Đầu tư mở rộng nhà điều hành sản xuất
- + Đầu tư 01 nồi hấp xi măng có dung tích ≥ 8 lít
- + Đầu tư 01 Máy san gạt công suất $\geq 175Kw$
- + Đầu tư 01 Máy cắt tôn CNC Plasma $\geq 2.000 \times 4.000$ mm

3- Về các giải pháp cụ thể trong công tác điều hành:

- Đảm bảo quản lý tốt lao động: Rà soát, sắp xếp, sử dụng lao động tiết kiệm, hiệu quả.

- Tuân thủ các quy định về vận hành, tăng cường chất lượng bảo dưỡng sửa chữa thiết bị, rà soát tình trạng hoạt động của thiết bị để giảm thời gian dừng của thiết bị, huy động thời gian chạy lò đạt > 290 ngày.

- Thực hiện các giải pháp hạ giá thành sản phẩm đã đem lại hiệu quả trong năm 2022, tiếp tục tìm nguồn nguyên liệu thay thế nhằm hạ giá thành sản xuất, nghiên cứu ứng dụng các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, công nghệ mới nhằm tăng năng suất lao động, nâng cao chất lượng sản phẩm nhằm tiết kiệm nhiên liệu, điện năng giảm chi phí sản xuất kinh doanh.

- Đảm bảo các chỉ tiêu công nghệ theo kế hoạch của Tổng công ty:

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, tăng cường kỷ luật lao động đối với các cá nhân vi phạm, động viên, khen thưởng kịp thời các cá nhân xuất sắc. Nâng cao ý thức tự giác của người lao động, thực hiện tốt việc sử dụng đầy đủ các trang bị bảo hộ lao động cá nhân theo đúng quy định, tuyên truyền, vận động người lao động tự bảo vệ mình, bảo vệ đồng đội.

- Chấp hành nghiêm chỉnh Pháp luật bảo vệ môi trường, tuyên truyền đến toàn thể cán bộ NLĐ. Xây dựng kế hoạch bảo vệ môi trường hàng quý và tổ chức thực hiện; báo cáo thực hiện đúng nội dung và đúng thời gian quy định.

- Tăng cường công tác quản lý vùng thị trường nhằm bám sát thị trường hơn nữa, nắm bắt thông tin giá cả thị trường để kịp thời tham mưu điều chỉnh và đưa ra các chính sách hỗ trợ kịp thời nhất nhằm giữ vững thị trường, thúc đẩy tăng sản lượng tiêu thụ.

- Mở rộng hơn nữa các hoạt động quảng cáo, chú trọng đến dịch vụ sau bán hàng, luôn lắng nghe ý kiến của khách hàng về sản phẩm và chất lượng dịch vụ để có sự thay đổi cho phù hợp.

- Cân đối và cơ cấu lại các nguồn vốn phục vụ cho quá trình sản xuất kinh doanh của Công ty; Thực hiện các giải pháp để tiếp cận vốn ngắn hạn kịp thời đảm bảo tài chính cho việc mua bán nguyên vật liệu đầu vào phục vụ sản xuất cũng như quản lý chặt chẽ các chi phí khác trong quá trình sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

- Áp dụng phần mềm hiện đại về bán hàng và quản lý đơn hàng; để dễ dàng trong kiểm soát đơn hàng và nhanh gọn trong thủ tục xuất kho hàng hóa.

- Xây dựng kế hoạch đảm bảo cung cấp đầy đủ, đúng chất lượng nguyên, nhiên vật liệu, vật tư phụ tùng phục vụ kịp thời cho sản xuất, sửa chữa đúng tiến độ.

- Thực hiện mua sắm vật tư, nguyên vật liệu đúng quy định. Tìm các nguồn hàng chất lượng, giá cả cạnh tranh để giảm chi phí, hạ giá thành sản phẩm.

- Nâng cao vai trò trách nhiệm lãnh đạo của hệ thống chính trị, sự gương mẫu của các cán bộ đứng đầu với sự phân công cụ thể ở từng đơn vị trong mỗi lĩnh vực. Phát huy tinh thần đoàn kết một lòng tạo nên sức mạnh tập thể cùng góp phần xây dựng Công ty ngày càng phát triển bền vững.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kế hoạch năm 2022, phương hướng nhiệm vụ và một số giải pháp nhằm thực hiện kế hoạch năm 2023 của Công ty cổ phần xi măng Quán Triều VVMI, báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023. Kính trình Đại hội xem xét cho ý kiến để triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Các cổ đông Công ty;
- TV HĐQT, BKS;
- Lưu VT, TK HĐQT;
- UBCKNN, SGDCCKHN;
- Công bố TT trên Website Cty.



Trần Việt Cường

Thái Nguyên, ngày 27 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Căn cứ Luật Doanh nghiệp Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Báo cáo Tài chính năm 2022 của Công ty đã được Kiểm toán.

Căn cứ kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát năm 2022.

Ban kiểm soát Công ty báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty trong năm 2022, kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 như sau:

I. Tổ chức, hoạt động của Ban kiểm soát:

1. Nhân sự của Ban kiểm soát:

Nhân sự của Ban kiểm soát bao gồm 03 thành viên, được bầu trong Đại hội nhiệm kỳ 2022-2027 cụ thể như sau:

- | | |
|-----------------------------|----------------------|
| 1. Ông Tạ Văn Long | Trưởng ban kiểm soát |
| 2. Bà Phạm Thị Thúy Nga | Kiểm soát viên |
| 3. Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung | Kiểm soát viên |

2. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2022, Ban kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xi măng Quán Triều và Quy chế phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát trong công tác quản lý, điều hành và giám sát nhằm thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.

Ban kiểm soát luôn giữ mối quan hệ làm việc đầy đủ, thường xuyên với HĐQT, Ban giám đốc trong các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh. Giám sát các hoạt động để đảm bảo Công ty hoạt động theo đúng Pháp luật, thường xuyên trao đổi với HĐQT và Ban giám đốc về tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh và các Nghị quyết đã được Hội đồng cổ đông thông qua.

- Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, giám sát và đóng góp ý kiến trong việc thực hiện các mục tiêu kế hoạch của Công ty.

- Xem xét và đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành liên quan đến việc thực hiện các kế hoạch tài chính và kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và tuân thủ pháp luật của hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty.

- Thẩm tra các báo cáo tài chính, quý, năm nhằm đánh giá tính trung thực và khách quan, hợp lý của các số liệu tài chính.

Ban kiểm soát đã bám sát các nội dung được thông qua tại kỳ đại hội đồng cổ đông, Điều lệ công ty, Pháp luật Nhà nước và các hoạt động của công ty, chủ động thực hiện việc kiểm tra tình hình hoạt động và tình hình tài chính của công ty.

II. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của Công ty năm 2022:

STT	Danh mục	Đơn vị	KH theo NQ số 05/NQ-ĐHĐCĐ năm 2022	Thực hiện	So sánh %
A	B	C	1	2	3=2/1
1	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	20,108	25,561	126,6
2	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	790.000	794.478	100,56
3	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	633,238	717,274	113,2
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	40,800	50,711	124,3
5	Trả cổ tức	%	2	4	200
6	Lao động bình quân	Người	351	350	99,7
7	Tiền lương bình quân	Đ/ng.th	10.150.983	12.345.690	121,6

- Về các chỉ tiêu chính trong sản xuất kinh doanh: Năm 2022, Công ty đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức tất cả các chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết số 05/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/4/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Tuy sản lượng sản xuất và sản lượng tiêu thụ có giảm so với cùng kỳ năm 2021 nhưng giá xi măng tại các vùng thị trường do đảm bảo chất lượng ổn định và chính sách bán hàng phù hợp nên Giá bán bình quân tăng so với năm 2021 là trên 70.000đ/tấn nên các chỉ tiêu về Doanh thu và lợi nhuận đảm bảo vượt mức kế hoạch đề ra.

- Kết quả SXKD: Công ty có lãi trước thuế 50,71 tỷ đồng/40,8 tỷ đồng = 124,3%. Năm 2022, Công ty bảo toàn và phát triển vốn.

+ Hệ số nợ phải trả/vốn CSH là: 1,29 lần. So với thực hiện năm 2021 giảm 0,84 lần.

+ Hệ số Khả năng thanh toán nhanh là 0,16 lần. So với thực hiện năm 2021 tăng 0,3 lần.

+ Tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu (ROE) năm 2022 là 19,34%.

+ Tỷ suất sinh lời của tài sản (ROA) năm 2022 là 7,69%.

Qua số liệu trên cho thấy hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đã có sự tăng trưởng rõ rệt. Công ty đã có nhiều giải pháp trong điều hành quản lý sản xuất kinh doanh

Công ty đã nhận thức rõ và tập trung giải quyết các khó khăn, vướng mắc, các yếu kém, tồn tại, thực hiện hàng loạt các giải pháp cải thiện tình hình sản xuất, nâng

cao chất lượng sản phẩm. Tình hình sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính đã dần ổn định, hệ thống thiết bị được vận hành trơn tru, xi măng sản xuất đảm bảo chất lượng, có được chỗ đứng trên thị trường, sản xuất kinh doanh có lãi, thu nhập của người lao động được nâng lên một bước rõ rệt. Sản lượng tiêu thụ ổn định ở mức sản lượng xấp xỉ 800.000 tấn/năm. Các chỉ tiêu đều đạt và vượt mức so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã đề ra. Đặc biệt, đã bù đắp hết các khoản lỗ lũy kế kéo dài nhiều năm. Năm 2022 đã có lãi và có nguồn lợi nhuận để trích lập các quỹ và trả cổ tức cho các cổ đông.

- Công tác đầu tư năm 2022 đảm bảo hiệu quả, đạt kế hoạch so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra. Tổng mức đầu tư theo kế hoạch năm 2022 của 2 dự án đầu tư vận thăng lên tháp trao đổi nhiệt và Hệ thống lọc bụi khu vực xả Clinker là 3,92 tỷ đồng. Công ty đã triển khai theo đúng kế hoạch và hoàn thành các dự án đưa vào sử dụng trong năm 2022 với tổng giá trị quyết toán là 3,107 tỷ đồng.

2. Kết quả giám sát đối với thành viên HĐQT, Ban giám đốc:

1. Hội đồng quản trị:

Hoạt động của Hội đồng quản trị đảm bảo tính tuân thủ và thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra.

- Các thành viên HĐQT đã hoạt động tích cực với tinh thần trách nhiệm cao, đưa ra những quyết định chỉ đạo kịp thời. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, bám sát nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Hội đồng quản trị thông qua các cuộc họp định kỳ đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định để thực thi nhiệm vụ quản lý điều hành các hoạt động của công ty;

- Trong quá trình hoạt động, HĐQT đã chỉ đạo, giám sát Giám đốc trong việc thực thi nhiệm vụ mà ĐHĐCĐ thông qua, bám sát chiến lược của Công ty. Hội đồng quản trị luôn tuân thủ Điều lệ Công ty, pháp luật Nhà nước và đưa ra các giải pháp hữu hiệu giúp Công ty từng bước vượt qua những khó khăn để hoàn thành các chỉ tiêu của ĐHĐCĐ đề ra.

2. Giám đốc Công ty:

- Cùng với HĐQT, Giám đốc Công ty có những biện pháp chỉ đạo sát sao và quyết liệt trong việc thực hiện nhiệm vụ của mình;

- Giám đốc đã có nhiều nỗ lực đảm bảo duy trì hoạt động SXKD của công ty. Điều hành, quản lý và phát huy các nguồn lực về vốn, tài sản và lao động để phục vụ cho SXKD đạt hiệu quả. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước và các chế độ chính sách cho người lao động;

- Phân công nhiệm vụ cho các Phó giám đốc để điều hành các hoạt động của Công ty theo từng lĩnh vực;

- Phối hợp với tổ chức Đảng, các tổ chức đoàn thể trong Công ty để nâng cao hiệu quả điều hành và đảm bảo quyền lợi cho người lao động.

III . Sự phối hợp hoạt động giữa HĐQT, BKS và Ban giám đốc:

- Thực hiện quy chế phối hợp hoạt động giữa HĐQT, BKS và Ban Giám đốc. Ban kiểm soát đã chủ động kiểm tra, kiểm soát các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, cùng phối hợp tốt với các đoàn kiểm tra của Tổng công ty triển khai công tác kiểm tra, giám sát bộ máy điều hành của Công ty. Qua các cuộc kiểm tra, Ban kiểm soát có kiến nghị và đề xuất với HĐQT và Ban điều hành để có biện pháp xử lý kịp thời những hạn chế nhằm nâng cao hiệu quả quản lý;

- Hội đồng quản trị Công ty đã cung cấp đầy đủ, kịp thời các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT cho BKS. Ban Giám đốc đã tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong việc thu thập các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty khi có yêu cầu;

- Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành và cán bộ quản lý khác của Công ty đã có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý và giám sát hoạt động SXKD của Công ty.

IV. Đánh giá chung và kiến nghị:

1. Đánh giá chung:

Các thành viên trong Ban kiểm soát đã nêu cao tinh thần trách nhiệm trong quá trình thực thi nhiệm vụ, thực hiện trung thực, khách quan trong công việc. Tuy nhiên, công tác kiểm soát cũng không tránh khỏi những hạn chế mà Ban kiểm soát cần phải quan tâm, nỗ lực và hoàn thiện hơn nữa trong thời gian tới.

Với tài liệu được cung cấp qua thời gian xem xét thẩm định và kết hợp với quá trình kiểm tra, giám sát, Ban kiểm soát có những kết luận sau:

1.1. Thống nhất với các báo cáo của HĐQT, GD trình Đại hội đồng cổ đông;

1.2. Báo cáo tài chính của công ty đã được Kiểm toán theo đúng quy định, được Ban kiểm soát thẩm định và đảm bảo lập đúng chế độ kế toán và các quy định hiện hành;

1.3. Công ty đã thực hiện đúng nghĩa vụ với Nhà nước;

1.4. Quá trình kiểm tra, giám sát trong nhiệm kỳ, Ban kiểm soát chưa phát hiện dấu hiệu và hiện tượng tiêu cực của HĐQT và Ban điều hành.

Tuy nhiên, qua công tác kiểm tra, giám sát, Ban kiểm soát công ty nhận thấy vẫn còn một số tồn tại như: Công tác quản lý thiết bị, máy móc vẫn để xảy ra những sự cố thiết bị phải dừng lò dài ngày, công tác lập kế hoạch và dự trữ vật tư phục vụ sửa chữa thiết bị nhiều khi còn bị động, chưa kịp thời làm ảnh hưởng đến thời gian dừng thiết bị, công tác lập dự toán đơn hàng chuẩn bị vật tư có lúc chưa đáp ứng được sản xuất. Công tác tiêu thụ còn chưa tương xứng với tiềm năng cũng như kỳ vọng. Một số thị trường có xu thế tụt giảm sản lượng.

So với năm 2021, sản lượng sản xuất Clinker năm 2022 giảm 35.209 tấn, tổng sản lượng tiêu thụ giảm 41.272 tấn (trong đó chủ yếu là lượng clinker tiêu thụ giảm 52.324 tấn, xi măng bao PCP 40 giảm 35.812 tấn, xi măng PCP 30 giảm 3.554 tấn, chỉ có lượng xi măng bột PCP 40 tăng 49.745 tấn.

Bên cạnh đó, tình hình kinh tế, chính trị thế giới và trong nước diễn biến phức tạp, các khách hàng kinh doanh tiềm ẩn nhiều rủi ro về tài chính, tuy các năm gần đây không để phát sinh nợ xấu, nợ quá hạn nhưng vẫn còn tiềm ẩn rất nhiều rủi ro có thể làm phát sinh các khoản nợ khó đòi.

Thiết bị đã hoạt động nhiều năm, phát sinh nhiều chi phí bảo dưỡng, thời gian sửa chữa kéo dài.

Cạnh tranh ngày càng gay gắt, các nhà máy xi măng khác có dây truyền hiện đại, công suất lớn, chất lượng tốt và giá bán hạ đã làm ảnh hưởng trực tiếp đến sản lượng tiêu thụ của Công ty.

Công tác quản lý Tài nguyên – Môi trường, công tác kiểm soát chặt chẽ trọng tải xe vận chuyển của các cơ quan Nhà nước dẫn đến tình trạng khan hiếm vật liệu và giá cả tăng cao làm cho chi phí sản xuất phát sinh tăng so với các năm trước đây.

Các hồ sơ, chứng từ trong công tác đầu tư, mua sắm vật tư, thiết bị, nguyên nhiên vật liệu phục vụ sản xuất còn nhiều lúc chưa kịp thời, chưa hoàn thiện hoặc còn chưa phù hợp với quy định của Pháp luật và các quy chế, quy định của Công ty.

2. Kiến nghị:

- Để đảm bảo công tác điều hành và quản lý của Công ty ngày càng có hiệu quả, cần tiếp tục duy trì và phát huy hơn nữa sự phối hợp chặt chẽ giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành của Công ty;

- Tiếp tục xây dựng, bổ sung và sửa đổi các quy chế nội bộ để làm cơ sở điều hành mọi hoạt động của Công ty; Bám sát các chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật, các bộ định mức đã ban hành để giao khoán, kiểm soát chi phí nhằm hạ giá thành sản xuất, tăng cường tính cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường.

- Năm 2023 nhận định sẽ tiếp tục có rất nhiều khó khăn, Công ty cần sát sao hơn nữa trong việc quản lý điều hành, thường xuyên liên tục cập nhật để kịp thời nắm được những biến động về thị trường, về doanh thu chi phí để có những điều chỉnh thích hợp, thích ứng ngay với tình hình thực tiễn.

- Phát huy tối đa công suất của dây chuyền thiết bị, duy trì bảo dưỡng máy móc, xử lý sự cố kịp thời đảm bảo thiết bị luôn chạy ổn định. Tăng cường cải thiện chất lượng sản phẩm, ứng dụng tiên bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ thông tin vào sản xuất nhằm tiết giảm chi phí, tăng năng suất lao động. Khuyến khích người lao động phát huy tính tiên phong, gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ, lao động sáng tạo, phát huy các sáng kiến, cải tiến kỹ thuật và áp dụng các sáng kiến vào thực tế sản xuất nhằm nâng cao năng suất thiết bị, giảm chi phí sản xuất, nâng cao năng suất lao động.

- Mở rộng và phát triển thị trường. Điều chỉnh chính sách bán hàng linh hoạt để đem lại hiệu quả cao nhất trong công tác kinh doanh tiêu thụ sản phẩm. Bán hàng theo hướng tập trung có chọn lọc khách hàng, hạn chế bán cho nợ, tuyệt đối không để phát sinh công nợ khó đòi.

- Năm 2022 Công ty đã bù đắp được hết các khoản lỗ lũy kế và chi trả cổ tức cho cổ đông 4%, Kế hoạch của Công ty năm 2023 là chi trả 8%. Đề nghị HĐQT, Ban điều hành cần bám sát hơn nữa Nghị quyết ĐH đồng cổ đông để có các biện pháp điều hành phù hợp nhằm tăng lợi nhuận và có cơ sở để có nguồn trích lập các quỹ và chi trả cổ tức cho cổ đông đảm bảo và vượt mức kế hoạch đề ra.

PHẦN II: KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của ban kiểm soát quy định trong Luật doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty, Kế hoạch hoạt động SXKD của Công ty năm 2023. Ban kiểm soát đề ra kế hoạch hoạt động như sau:

- Giám sát việc chấp hành Điều lệ Công ty, Pháp luật Nhà nước và việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023;
- Triển khai thực hiện nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn đã được quy định trong Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.
- Soát xét báo cáo tài chính hàng quý, hàng năm của Công ty. Thẩm định báo cáo tài chính 6 tháng và báo cáo tài chính các năm của công ty;
- Phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong việc quản lý vốn của chủ sở hữu;
- Tham gia với Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong việc thảo luận nội dung chỉ tiêu, cụ thể hoá Nghị quyết ĐHĐCĐ để đề ra các Nghị quyết thực hiện;
- Cùng với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc nghiên cứu sửa đổi, bổ sung những vấn đề chưa phù hợp trong Quy chế quản trị của công ty; Phối kết hợp tốt với Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong công tác điều hành, quản lý và giám sát các hoạt động của công ty; Giám sát việc thực hiện Công bố thông tin theo đúng quy định.
- Phối hợp với các đoàn kiểm tra của Tổng công ty triển khai công tác kiểm tra, giám sát tại công ty trong việc thực hiện Quy chế quản trị và các quy định khác của công ty.

Trên đây là toàn bộ báo cáo của Ban kiểm soát giám sát thực hiện Nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2022. Kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 có được là nhờ sự tin nhiệm của Cổ đông, sự hỗ trợ tạo điều kiện của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và sự chỉ đạo điều hành kịp thời của Tổng công ty công nghiệp mỏ Việt Bắc cùng với sự cố gắng, nỗ lực phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ của các thành viên ban Kiểm soát trong năm vừa qua.

Một lần nữa, thay mặt Ban kiểm soát xin trân trọng cảm ơn sự tin nhiệm, tạo điều kiện của quý vị cổ đông, của HĐQT và Ban giám đốc công ty đã giúp Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ của mình.

Cuối cùng, xin kính chúc các quý vị đại biểu và Toàn thể các cổ đông luôn mạnh khỏe, hạnh phúc, tiếp tục đồng hành với Công ty trong thời gian tiếp theo để xây dựng Công ty ngày càng lớn mạnh.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- HĐQT; Ban giám đốc;
- Thành viên BKS;
- Lưu BKS, Thư ký công ty, VT.
- Công bố TT trên Website Cty.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Tạ Văn Long